TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2024/HNGĐ-ST
Ngày 14-3-2024
V/v Tranh chấp hôn nhân gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Hiển.

2. Bà Nguyễn Thị Vĩnh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trịnh Lê Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huế - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 167/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2023 về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2024; Quyết định hoãn phiên toà số 05/2024/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị **Cà Thị H** - Sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Bản HH, xã MM, huyện TG, tỉnh Điện Biên.

* *Bị đơn:* Anh **Hoàng Văn T** - Sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Thôn MT, xã HG, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

(Có mặt anh T; chị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại Đơn xin ly hôn; Bản tự khai; Nguyên đơn - chị Cà Thị H trình bày:* Chị và anh Hoàng Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã MM, huyện TG, tỉnh Điện Biên ngày 18/3/2020. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại tỉnh Điện Biên hòa thuận được một thời ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh T kinh doanh buôn bán nhưng không tu chí làm ăn, nợ nần nhiều. Chị đã nhiều lần trả nợ cho anh T nhưng anh T không thay đổi mà còn thường xuyên lăng mạ, sỉ nhục chị, nhất là khi chị mang bầu. Sau khi chị sinh con, anh T đi làm được hai tháng thì anh T và gia đình anh T yêu cầu chị đưa con về Thái Bình sinh sống, chị cũng đồng ý. Quá trình sống chung cùng gia đình nhà chồng, chị bị bố chồng, anh T chửi mắng và đuổi chị về tỉnh Điện Biên. Tháng 02/2022 chị đưa con về nhà bố mẹ đẻ ở và sống ly thân với anh T. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hoàng Văn T.

Chị và anh Hoàng Văn T có 01 con chung là Hoàng Tuấn A, sinh ngày 24/7/20xx. Ly hôn, chị xin được nuôi con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Chị không yêu cầu Toà án giải quyết về tài sản và chị có đơn đề nghị Toà án giải quyết, xét xử vắng mặt.

** Tại Bản tự khai; Bị đơn - anh Hoàng Văn T trình bày:* Anh và chị Cà Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã MM, huyện TG, tỉnh ĐB ngày 18/3/2020. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến cuối năm 2021 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không thống nhất với nhau việc về Thái Bình làm ăn, sinh sống, sau đó chị H đi làm ăn ở đâu, làm công việc gì chị H không cho anh biết và chị H đã có quan hệ với người khác. Tháng 3/2022, anh và chị H sống ly thân mỗi người một nơi, trong thời gian vợ chồng xa nhau chị H đã chặn mọi liên lạc với anh dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng, tình cảm vợ chồng ngày một xấu đi. Nay chị H đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, anh không đồng ý vì chị H đã vi phạm đạo đức hôn nhân gia đình.

Anh và chị Cà Thị H có 01 con chung là Hoàng Tuấn A, sinh ngày 24/7/20xx. Ly hôn, anh xin được nuôi con chung và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Tại phiên toà, anh Hoàng Văn T trình bày: Đến nay anh xác định tình cảm với chị Cà Thị H không thể hàn gắn đoàn tụ được, chị H xin ly hôn anh nhất trí. Do hiện nay con chung chưa đủ 36 tháng tuổi nên ly hôn anh nhất trí để chị H nuôi con và đồng ý việc chị H không yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con chung.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng phát biểu về quá T thực hiện tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, đương sự đảm bảo đúng pháp luật và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Cà Thị H được ly hôn anh Hoàng Văn T.

- Về quan hệ con chung: Xử giao cho chị Cà Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Hoàng Tuấn A, sinh ngày 24/7/20xx. Việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết. Hai bên có quyền và nghĩa vụ chăm sóc con chung.

- Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

- Về án phí : Chị Cà Thị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, trình bày của đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*** Về tố tụng*:***

[1] Ngày 13/10/2023, chị Cà Thị H khởi kiện đề nghị Toà án giải quyết ly hôn với bị đơn - anh Hoàng Văn T đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã HG, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án nhân dân huyện Đông Hưng thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Chị Cà Thị H có đơn đề nghị Toà án giải quyết, xét xử vắng mặt hợp lệ, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

*** Về nội dung:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Cà Thị H và anh Hoàng Văn T kết hôn hợp pháp, có đăng ký kết hôn ngày 18/3/2020 tại Ủy ban nhân dân xã MM, huyện TG, tỉnh Điện Biên. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc tại tỉnh Điên Biên sau đó cùng về chung sống tại xã HG, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống và không tin tưởng lẫn nhau. Tháng 02/2022 chị H đưa con về nhà bố mẹ đẻ ở tỉnh Điện

Biên sinh sống, hai bên sống ly thân tự lo liệu cuộc sống riêng, không quan tâm đến nhau. Nay chị H xin ly hôn, anh T đồng ý, thể hiện mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân giữa các đương sự không đạt được, vì vậy áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị Cà Thị H được ly hôn anh Hoàng Văn T là phù hợp pháp luật.

[2] Về con chung: Chị Cà Thị H và anh Hoàng Văn T có 01 con chung là Hoàng Tuấn A, sinh ngày 24/7/20xx. Hiện nay con Tuấn Anh đang do chị H nuôi dưỡng. Ly hôn, chị H xin nuôi con chung anh T đồng ý, cháu Tuấn A chưa đủ 36 tháng tuổi nên giao cho chị H nuôi dưỡng con chung là phù hợp pháp luật. Vì vậy, áp dụng Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, giao cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Hoàng Tuấn A. Do chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết.

[3] Về tài sản: Chị Cà Thị H và anh Hoàng Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản, vì vậy không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Cà Thị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Cà Thị H được ly hôn anh Hoàng Văn T.

2. Về quan hệ con chung: Xử giao cho chị Cà Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Hoàng Tuấn A, sinh ngày 24/7/20xx, việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết. Hai bên có quyền và nghĩa vụ chăm sóc con chung.

3. Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Cà Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị Cà Thị H nộp tạm ứng án phí theo Biên lai số 0003350 ngày 13/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình sang thi hành án phí.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt anh Hoàng Văn T, vắng mặt chị Cà Thị H. Anh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- Cục THADS huyện Đông Hưng;
- UBND xã MM, huyện TG, tỉnh Điện Biên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Phương Thảo